

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ YA HỘI**

Số: 22/TTr-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Ya Hội, ngày 28 tháng 7 năm 2025

TỜ TRÌNH

Phê duyệt vốn sự nghiệp 03 chương trình mục tiêu quốc gia năm 2025 trên địa bàn xã Ya Hội sau khi sắp xếp chính quyền địa phương 02 cấp

Kính gửi: Hội đồng nhân dân xã Ya Hội Khóa IV - Kỳ họp thứ Hai

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ngân sách nhà nước ngày 29/11/2024;

Căn cứ Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 22/7/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai về phân bổ dự toán kinh phí sự nghiệp thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2025 cho các xã, phường trên địa bàn tỉnh Gia Lai;

Căn cứ Kết luận của số 12-KL/ĐU ngày 28/7/2025 của Ban Thường vụ Đảng ủy xã tại phiên thường kỳ ngày 28 tháng 7 năm 2025;

Ủy ban nhân dân xã kính trình Hội đồng nhân dân huyện khóa IV - Kỳ họp thứ Hai xem xét, quyết định phê duyệt vốn sự nghiệp 03 chương trình mục tiêu quốc gia năm 2025 trên địa bàn xã Ya Hội sau khi sắp xếp chính quyền địa phương 02 cấp, cụ thể như sau:

Ủy ban nhân dân xã Ya Hội kính trình Hội đồng nhân dân xã xem xét, quyết định phân bổ vốn sự nghiệp 03 chương trình mục tiêu quốc gia năm 2025 trên địa bàn xã Ya Hội sau khi sắp xếp chính quyền địa phương 02 cấp:

- Phân bổ kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Nông thôn mới, với tổng số tiền 68 triệu đồng.

- Phân bổ kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2025: 2.236,83 triệu đồng.

- Phân bổ kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững năm 2025: 1.143 triệu đồng.

(Phụ lục 01, 02, 03 chi tiết kèm theo)

Ủy ban nhân dân xã kính trình Hội đồng nhân dân xã khóa IV - Kỳ họp thứ Hai xem xét, quyết nghị./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Thường trực Đảng ủy xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- Thường trực HĐND xã;
- Các vị đại biểu HĐND xã;
- Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND xã;
- Phòng Kinh tế; phòng Văn hóa - Xã hội;
- Lưu VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Cao Nhặt Lam

PHỤ LỤC 01
PHÂN BỐ VỐN SỰ NGHIỆP THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH
MỤC TIÊU QUỐC GIA XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI NĂM 2025

(Kèm theo Tờ trình số 22/TTr-UBND ngày 28/7/2025 của UBND xã Ya Hội)

ĐVT: Triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán phân bổ năm 2025	Trong đó:		Ghi chú
			Ngân sách Trung ương	Ngân sách tỉnh	
	Tổng cộng	68		68	
1	Nội dung thành phần số 6: Nâng cao chất lượng văn hóa nông thôn	40		40	
	Chi mua sắm trang thiết bị phục hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao và các thiết chế văn hóa	40		40	
3	Nội dung thành phần số 7: Nâng cao chất lượng môi trường	28		28	
	Nội dung 5: Chi hỗ trợ xây dựng và nhân rộng các mô hình, thôn xóm sáng, xanh, sạch đẹp, an toàn	28		28	

PHỤ LỤC 02**PHÂN BỐ VỐN SỰ NGHIỆP THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MTQG PHÁT TRIỂN KT-XH
VÙNG ĐỒNG BÀO DTTS VÀ MIỀN NÚI NĂM 2025***(Kèm theo Tờ trình số 22/TTr-UBND ngày 28/7/2025 của UBND xã Ya Hội)*

ĐVT: Triệu đồng

STT	Danh mục Dự án	Dự toán phân bổ năm 2025	Trong đó		Ghi chú
			Ngân sách Trung ương	Ngân sách xã	
	Tổng cộng	2.326,830	2.104,250	222,580	
1	Dự án 1: Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt	593,000	593,000	0,000	
	Nội dung 3: Hỗ trợ chuyển đổi nghề	290,000	290,000		
	Nội dung 4: Hỗ trợ nước sinh hoạt phân tán	303,000	303,000		
2	Dự án 3: Phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp bền vững, phát huy tiềm năng, thế mạnh của các vùng miền để sản xuất hàng hóa theo chuỗi giá trị	749,580	710,000	39,580	
	Tiểu dự án 2 - Nội dung 1: Hỗ trợ phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị	724,580	685,000	39,580	

	Tiểu dự án 2 - Nội dung 3: Thúc đẩy khởi sự kinh doanh, khởi nghiệp và thu hút đầu tư vùng đồng bào DTTS&MN	25,000	25,000	0,000	
3	Dự án 4: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào DTTS&MN	368,000	317,000	51,000	
	Tiểu dự án 1 - Nội dung 1: Đầu tư CSHT thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng DB DTTS&MN	368,000	317,000	51,000	
4	Dự án 5: Phát triển giáo dục đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực	272,000	159,000	113,000	
	Tiểu dự án 1: Đổi mới hoạt động, củng cố phát triển các trường phổ thông dân tộc nội trú, trường phổ thông dân tộc bán trú, trường phổ thông có học sinh ở bán trú và xóa mù chữ cho người dân vùng đồng bào DTTS	113,000	0,000	113,000	
	Tiểu dự án 3: Dự án phát triển giáo dục nghề nghiệp và giải quyết việc làm cho người lao động vùng DTTS&MN	44,000	44,000	0,000	
	Tiểu dự án 4: Đào tạo nâng cao năng lực cho cộng đồng và cán bộ triển khai Chương trình ở các cấp	115,000	115,000	0,000	

5	Dự án 8: Thực hiện bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em	149,000	136,000	13,000	
6	Dự án 9: Đầu tư phát triển nhóm DTTS còn nhiều khó khăn và khó khăn đặc thù	115,000	111,000	4,000	
	Tiểu Dự án 2: Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào DTTS&MN	115,000	111,000	4,000	
7	Dự án 10: Truyền thông, tuyên truyền, vận động trong vùng đồng bào DTTS&MN. Kiểm tra, giám sát đánh giá việc tổ chức thực hiện Chương trình	80,250	78,250	2,000	
	Tiểu dự án 1: Biểu dương, tôn vinh điển hình tiên tiến, phát huy vai trò của người có uy tín; phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý và tuyên truyền, vận động đồng bào; truyền thông phục vụ tổ chức triển khai thực hiện Đề án tổng thể và Chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng ĐB DTTS&MN	68,250	66,250	2,000	
	Tiểu dự án 3: Kiểm tra, giám sát, đánh giá, đào tạo, tập huấn tổ chức thực hiện Chương trình	12,000	12,000		

PHỤ LỤC 03
PHÂN BỐ VỐN SỰ NGHIỆP THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH
MỤC TIÊU QUỐC GIA GIẢM NGHÈO BỀN VỮNG NĂM 2025

(Kèm theo Tờ trình số 22/TTr-UBND ngày 28/7/2025 của UBND xã Ya Hội)

ĐVT: Triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán phân bổ năm 2025	Trong đó:			Ghi chú
			Ngân sách Trung ương	Ngân sách tỉnh	Ngân sách xã	
	Tổng cộng	1.143	1.037		106	
1	Dự án 2: Đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo	441	401		40	
2	Dự án 3: Hỗ trợ phát triển sản xuất, cải thiện dinh dưỡng	109	99		10	
	Tiểu dự án 1: Hỗ trợ phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp	109	99		10	
3	Dự án 4: Phát triển giáo dục nghề nghiệp, việc làm bền vững	528	480		48	

	Tiểu dự án 1: Phát triển giáo dục nghề nghiệp vùng nghèo, vùng khó khăn (kinh phí đào tạo nghề cho cấp huyện)	363	330		33	
	Tiểu dự án 3: Hỗ trợ việc làm bền vững	165	150		15	
4	Dự án 7: Nâng cao năng lực và giám sát, đánh giá Chương trình	65	57		8	
	Tiểu dự án 1: Nâng cao năng lực thực hiện Chương trình	40	34		6	
	Tiểu dự án 2: Giám sát, đánh giá	25	23		2	

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
XÃ YA HỘI

Số: /NQ-HĐND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ya Hội, ngày tháng 7 năm 2025

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

Phê duyệt vốn sự nghiệp 03 chương trình mục tiêu quốc gia năm 2025 trên địa bàn xã Ya Hội sau khi sắp xếp chính quyền địa phương 02 cấp

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ YA HỘI KHÓA IV, KỲ HỌP THỨ HAI

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ngân sách nhà nước năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 22/7/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai về phân bổ dự toán kinh phí sự nghiệp thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2025 cho các xã, phường trên địa bàn tỉnh Gia Lai;

Sau khi xem xét Tờ trình số 22/TTr-UBND, ngày 28/7/2025 của Ủy ban nhân dân xã Ya Hội về phê duyệt vốn sự nghiệp 03 chương trình mục tiêu quốc gia năm 2025 trên địa bàn xã Ya Hội sau khi sắp xếp chính quyền địa phương 02 cấp; Báo cáo thẩm tra số /BC-KTXH của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân xã và ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân xã tại Kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt vốn sự nghiệp 03 chương trình mục tiêu quốc gia năm 2025 trên địa bàn xã Ya Hội sau khi sắp xếp chính quyền địa phương 02 cấp với nội dung cụ thể như sau:

Phân bổ vốn sự nghiệp 03 chương trình mục tiêu quốc gia năm 2025 trên địa bàn xã Ya Hội sau khi sắp xếp chính quyền địa phương 02 cấp:

- Phân bổ kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Nông thôn mới, với tổng số tiền 68 triệu đồng.

- Phân bổ kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2025: 2.326,83 triệu đồng.

- Phân bổ kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia

Giảm nghèo bền vững năm 2025: 1.143 triệu đồng.

(Phụ lục 01, 02, 03 chi tiết kèm theo)

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Giao Ủy ban nhân dân xã tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân, đại biểu Hội đồng nhân dân xã trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân xã Ya Hội khóa IV, Kỳ họp thứ Hai thông qua ngày tháng 7 năm 2025 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận :

- TT. HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- TT. Đảng ủy xã;
- BTV. Đảng ủy xã;
- TT. HĐND xã;
- UBND xã; UBMTTQ xã;
- Các Ban HĐND xã;
- Các đại biểu HĐND xã;
- VP Đảng ủy xã;
- VP. HĐND&UBND xã;
- Phòng Kinh tế; phòng Văn hóa - Xã hội;
- Các đơn vị Tỉnh, TW đứng chân trên địa bàn xã;
- Công TTĐT xã; (công bố)
- Lưu: VT.

(b/cáo)

CHỦ TỊCH

Trương Trung Tuyên

PHỤC LỤC 01

PHÂN BỐ VỐN SỰ NGHIỆP THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH
MỤC TIÊU QUỐC GIA XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI NĂM 2025

(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-UBND ngày 31/7/2025 của HĐND xã Ya Hội)

ĐVT: Triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán phân bố năm 2025	Trong đó:		Ghi chú
			Ngân sách Trung ương	Ngân sách tỉnh	
	Tổng cộng	68		68	
1	Nội dung thành phần số 6: Nâng cao chất lượng văn hóa nông thôn	40		40	
	Chi mua sắm trang thiết bị phục hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao và các thiết chế văn hóa	40		40	
3	Nội dung thành phần số 7: Nâng cao chất lượng môi trường	28		28	
	Nội dung 5: Chi hỗ trợ xây dựng và nhân rộng các mô hình, thôn xóm sáng, xanh, sạch đẹp, an toàn	28		28	

PHỤ LỤC 02**PHÂN BỐ VỐN SỰ NGHIỆP THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MTQG PHÁT TRIỂN KT-XH
VÙNG ĐỒNG BÀO DTTS VÀ MIỀN NÚI NĂM 2025***(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-UBND ngày 31/7/2025 của HĐND xã Ya Hội)*

ĐVT: Triệu đồng

STT	Danh mục Dự án	Dự toán phân bổ năm 2025	Trong đó		Ghi chú
			Ngân sách Trung ương	Ngân sách xã	
Tổng cộng		2.326,830	2.104,250	222,580	
1	Dự án 1: Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt	593,000	593,000	0,000	
	Nội dung 3: Hỗ trợ chuyển đổi nghề	290,000	290,000		
	Nội dung 4: Hỗ trợ nước sinh hoạt phân tán	303,000	303,000		
2	Dự án 3: Phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp bền vững, phát huy tiềm năng, thế mạnh của các vùng miền để sản xuất hàng hóa theo chuỗi giá trị	749,580	710,000	39,580	
	Tiểu dự án 2 - Nội dung 1: Hỗ trợ phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị	724,580	685,000	39,580	

	Tiểu dự án 2 - Nội dung 3: Thúc đẩy khởi sự kinh doanh, khởi nghiệp và thu hút đầu tư vùng đồng bào DTTS&MN	25,000	25,000	0,000	
3	Dự án 4: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào DTTS&MN	368,000	317,000	51,000	
	Tiểu dự án 1 - Nội dung 1: Đầu tư CSHT thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng DB DTTS&MN	368,000	317,000	51,000	
4	Dự án 5: Phát triển giáo dục đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực	272,000	159,000	113,000	
	Tiểu dự án 1: Đổi mới hoạt động, củng cố phát triển các trường phổ thông dân tộc nội trú, trường phổ thông dân tộc bán trú, trường phổ thông có học sinh ở bán trú và xóa mù chữ cho người dân vùng đồng bào DTTS	113,000	0,000	113,000	
	Tiểu dự án 3: Dự án phát triển giáo dục nghề nghiệp và giải quyết việc làm cho người lao động vùng DTTS&MN	44,000	44,000	0,000	
	Tiểu dự án 4: Đào tạo nâng cao năng lực cho cộng đồng và cán bộ triển khai Chương trình ở các cấp	115,000	115,000	0,000	

5	Dự án 8: Thực hiện bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em	149,000	136,000	13,000	
6	Dự án 9: Đầu tư phát triển nhóm DTTS còn nhiều khó khăn và khó khăn đặc thù	115,000	111,000	4,000	
	Tiểu Dự án 2: Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào DTTS&MN	115,000	111,000	4,000	
7	Dự án 10: Truyền thông, tuyên truyền, vận động trong vùng đồng bào DTTS&MN. Kiểm tra, giám sát đánh giá việc tổ chức thực hiện Chương trình	80,250	78,250	2,000	
	Tiểu dự án 1: Biểu dương, tôn vinh điển hình tiên tiến, phát huy vai trò của người có uy tín; phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý và tuyên truyền, vận động đồng bào; truyền thông phục vụ tổ chức triển khai thực hiện Đề án tổng thể và Chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng ĐB DTTS&MN	68,250	66,250	2,000	
	Tiểu dự án 3: Kiểm tra, giám sát, đánh giá, đào tạo, tập huấn tổ chức thực hiện Chương trình	12,000	12,000		

PHỤ LỤC 03
PHÂN BỐ VỐN SỰ NGHIỆP THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH
MỤC TIÊU QUỐC GIA GIẢM NGHÈO BỀN VỮNG NĂM 2025

(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-UBND ngày 31/7/2025 của HĐND xã Ya Hội)

DVT: Triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán phân bổ năm 2025	Trong đó:			Ghi chú
			Ngân sách Trung ương	Ngân sách tỉnh	Ngân sách xã	
	Tổng cộng	1.143	1.037		106	
1	Dự án 2: Đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo	441	401		40	
2	Dự án 3: Hỗ trợ phát triển sản xuất, cải thiện dinh dưỡng	109	99		10	
	Tiểu dự án 1: Hỗ trợ phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp	109	99		10	
3	Dự án 4: Phát triển giáo dục nghề nghiệp, việc làm bền vững	528	480		48	

	Tiểu dự án 1: Phát triển giáo dục nghề nghiệp vùng nghèo, vùng khó khăn (kinh phí đào tạo nghề cho cấp huyện)	363	330		33	
	Tiểu dự án 3: Hỗ trợ việc làm bền vững	165	150		15	
4	Dự án 7: Nâng cao năng lực và giám sát, đánh giá Chương trình	65	57		8	
	Tiểu dự án 1: Nâng cao năng lực thực hiện Chương trình	40	34		6	
	Tiểu dự án 2: Giám sát, đánh giá	25	23		2	

PHỤC LỤC 01

PHÂN BỐ VỐN SỰ NGHIỆP THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH
MỤC TIÊU QUỐC GIA XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI NĂM 2025

(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày 31/7/2025 của HĐND xã Ya Hội)

ĐVT: Triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán phân bố năm 2025	Trong đó:		Ghi chú
			Ngân sách Trung ương	Ngân sách tỉnh	
	Tổng cộng	68		68	
1	Nội dung thành phần số 6: Nâng cao chất lượng văn hóa nông thôn	40		40	
	Chi mua sắm trang thiết bị phục hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao và các thiết chế văn hóa	40		40	
3	Nội dung thành phần số 7: Nâng cao chất lượng môi trường	28		28	
	Nội dung 5: Chi hỗ trợ xây dựng và nhân rộng các mô hình, thôn xóm sáng, xanh, sạch đẹp, an toàn	28		28	

PHỤ LỤC 02**PHÂN BỐ VỐN SỰ NGHIỆP THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MTQG PHÁT TRIỂN KT-XH
VÙNG ĐỒNG BÀO DTTS VÀ MIỀN NÚI NĂM 2025***(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày 31/7/2025 của HĐND xã Ya Hoi)*

ĐVT: Triệu đồng

STT	Danh mục Dự án	Dự toán phân bổ năm 2025	Trong đó		Ghi chú
			Ngân sách Trung ương	Ngân sách xã	
Tổng cộng		2.326,830	2.104,250	222,580	
1	Dự án 1: Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt	593,000	593,000	0,000	
	Nội dung 3: Hỗ trợ chuyển đổi nghề	290,000	290,000		
	Nội dung 4: Hỗ trợ nước sinh hoạt phân tán	303,000	303,000		
2	Dự án 3: Phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp bền vững, phát huy tiềm năng, thế mạnh của các vùng miền để sản xuất hàng hóa theo chuỗi giá trị	749,580	710,000	39,580	
	Tiểu dự án 2 - Nội dung 1: Hỗ trợ phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị	724,580	685,000	39,580	

	Tiểu dự án 2 - Nội dung 3: Thúc đẩy khởi sự kinh doanh, khởi nghiệp và thu hút đầu tư vùng đồng bào DTTS&MN	25,000	25,000	0,000	
3	Dự án 4: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào DTTS&MN	368,000	317,000	51,000	
	Tiểu dự án 1 - Nội dung 1: Đầu tư CSHT thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng ĐB DTTS&MN	368,000	317,000	51,000	
4	Dự án 5: Phát triển giáo dục đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực	272,000	159,000	113,000	
	Tiểu dự án 1: Đổi mới hoạt động, củng cố phát triển các trường phổ thông dân tộc nội trú, trường phổ thông dân tộc bán trú, trường phổ thông có học sinh ở bán trú và xóa mù chữ cho người dân vùng đồng bào DTTS	113,000	0,000	113,000	
	Tiểu dự án 3: Dự án phát triển giáo dục nghề nghiệp và giải quyết việc làm cho người lao động vùng DTTS&MN	44,000	44,000	0,000	
	Tiểu dự án 4: Đào tạo nâng cao năng lực cho cộng đồng và cán bộ triển khai Chương trình ở các cấp	115,000	115,000	0,000	

5	Dự án 8: Thực hiện bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em	149,000	136,000	13,000	
6	Dự án 9: Đầu tư phát triển nhóm DTTS còn nhiều khó khăn và khó khăn đặc thù	115,000	111,000	4,000	
	Tiểu Dự án 2: Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào DTTS&MN	115,000	111,000	4,000	
7	Dự án 10: Truyền thông, tuyên truyền, vận động trong vùng đồng bào DTTS&MN. Kiểm tra, giám sát đánh giá việc tổ chức thực hiện Chương trình	80,250	78,250	2,000	
	Tiểu dự án 1: Biểu dương, tôn vinh điển hình tiên tiến, phát huy vai trò của người có uy tín; phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý và tuyên truyền, vận động đồng bào; truyền thông phục vụ tổ chức triển khai thực hiện Đề án tổng thể và Chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng ĐB DTTS&MN	68,250	66,250	2,000	
	Tiểu dự án 3: Kiểm tra, giám sát, đánh giá, đào tạo, tập huấn tổ chức thực hiện Chương trình	12,000	12,000		

PHỤ LỤC 03
PHÂN BỐ VỐN SỰ NGHIỆP THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH
MỤC TIÊU QUỐC GIA GIẢM NGHÈO BỀN VỮNG NĂM 2025

(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày 31/7/2025 của HĐND xã Ya Hội)

DVT: Triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán phân bổ năm 2025	Trong đó:			Ghi chú
			Ngân sách Trung ương	Ngân sách tỉnh	Ngân sách xã	
	Tổng cộng	1.143	1.037		106	
1	Dự án 2: Đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo	441	401		40	
2	Dự án 3: Hỗ trợ phát triển sản xuất, cải thiện dinh dưỡng	109	99		10	
	Tiểu dự án 1: Hỗ trợ phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp	109	99		10	
3	Dự án 4: Phát triển giáo dục nghề nghiệp, việc làm bền vững	528	480		48	

	Tiểu dự án 1: Phát triển giáo dục nghề nghiệp vùng nghèo, vùng khó khăn (kinh phí đào tạo nghề cho cấp huyện)	363	330		33	
	Tiểu dự án 3: Hỗ trợ việc làm bền vững	165	150		15	
4	Dự án 7: Nâng cao năng lực và giám sát, đánh giá Chương trình	65	57		8	
	Tiểu dự án 1: Nâng cao năng lực thực hiện Chương trình	40	34		6	
	Tiểu dự án 2: Giám sát, đánh giá	25	23		2	